

Bản án số: 33/2017/HSST

Ngày 14 -7-2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DL – TỈNH LÂM ĐỒNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông K' Tì

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hoa

2. Bà Lê Thị Chung

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Bá Cường Huy - Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện DL, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DL, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên
tòa: Ông K' Dem - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2017 tại **Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đình Trang
Hòa, huyện DL**. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2017/HSST ngày 16-
6-2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1993 tại Nam Định.

Thường trú: Khu 17, Thị trấn Thịnh L, huyện H H, Nam Định.

Chỗ ở hiện nay: xã Đ TH, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 9/12

Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Y

Vợ Ka R, sinh năm 1995 có 01 con sinh năm 2016

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08-3-2017, chuyển tạm giam ngày
10-3-2016. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ **Chị Ka R**, sinh năm 1995. Có mặt.

Thường trú: xã Đ TH, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng.

2/ **Anh Vũ C T**, sinh năm 1990. Vắng mặt.

Thường trú: Thôn 1, xã HN, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng.

3/ **Anh Ngô Tiến Ngọc Đ**, sinh năm 1996. Vắng mặt.

Thường trú: Số 112, Thôn 10, xã HB, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng.

4/ **Anh Trần Văn Đ**, sinh năm 1985. Vắng mặt.

Thường trú: Thôn 13, xã HB, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện DL truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Văn H là đối tượng nghiện ma túy, bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 8 năm 2016. Thông qua bạn nghiện giới thiệu, H biết được một đối tượng tên là Đô (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) có bán ma túy nên H đã sử dụng điện thoại di động liên lạc hỏi mua ma túy nhiều lần, số tiền mua bán mỗi lần từ 800.000 đồng đến 1.200.000 đồng, giao dịch tại nhà H. H mua ma túy về nhằm mục đích bán lại kiếm lời và sử dụng cho bản thân.

Các đối tượng nghiện thường liên hệ qua số điện thoại 01635469836 hoặc tài khoản mạng xã hội Zalo của số điện thoại trên để thỏa thuận thống nhất về số tiền, địa điểm thực hiện việc mua bán ma túy.

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07-3-2017, có đối tượng tên Tèo ở khu vực Kinh tế 2, xã Đình Trang Hòa, DL, Lâm Đồng sử dụng điện thoại di động liên lạc với H hỏi mua ma túy với số tiền 500.000 đồng, hẹn giao, nhận ma túy tại khu vực phía trước Nhà nghỉ Thùy Duyên thuộc thôn 4, Đình Trang Hòa, DL, Lâm Đồng. H lấy 01 gói ma túy để trong túi quần bên phải H đang mặc và đến địa điểm hẹn. Trên đường đi, H gặp KC (tên thường gọi KQ, SN: 1999, NKTT: thôn 2A, Đình Trang Hòa, DL, Lâm Đồng) và K' Hiếu (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) và rủ đi cùng. Tại địa điểm giao hẹn, H và Tèo gặp nhau, đang chuẩn bị thực hiện hành vi mua bán ma túy với Tèo thì bị cơ quan cảnh sát hình sự C an huyện DL phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tang vật vi phạm và bắt giữ được H và KC để điều tra xử lý theo quy định của pháp luật. Còn đối tượng tên Tèo và K' Hiếu đã bỏ chạy.

Cơ quan cảnh sát điều tra C an huyện DL phát hiện bắt quả tang đã thu giữ được 01 gói nylon cuộn băng keo, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, nằm trong túi quần bên phải mà H đang mặc, được niêm phong đánh số thứ tự 01; số tiền 3.050.000 đồng thu giữ trên người H, đã được niêm phong đánh số thứ tự 02; 01 điện thoại di động hiệu Land Rover, vỏ màu đen của H. Trong quá trình điều tra, H đã khai nhận gói ma túy trên để bán cho người tên Tèo, số tiền 3.050.000 đồng do bán ma túy mà có và điện thoại di động trên dùng để liên hệ mua bán ma túy.

Thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp số 06 ngày 07-3-2017, tại nhà ở của H, phát hiện thu giữ vật chứng trong phòng ngủ của H gồm:

- 01 dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá (hình trụ tròn bằng thủy tinh, đường kính 03cm, chiều cao 12cm).
- 01 dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá (bình tự chế bằng nhựa, đáy có đường kính khoảng 05cm, phần đầu thu nhỏ lại đường kính khoảng 02cm). (BL: 19-20)
- 01 dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá (bình thủy tinh hình hồ lô, đường kính 05cm, phần đáy có gắn ống thủy tinh dài 10cm). (BL: 19-20)
- 01 cân tiêu ly.

Trong quá trình điều tra, H đã khai nhận 03 dụng cụ sử dụng ma túy là của H, mục đích để sử dụng ma túy, 01 cân tiểu ly dùng để phân nhỏ ma túy ra bán. Tại thời điểm khám xét nơi ở của H, có Ngô Tiến Ngọc Đ và Trần Văn Đ đến nhà H để mua ma túy.

Ngoài hành vi mua bán ma túy với đối tượng Tèo. Vào ngày 04-3-2017, tại khu vực nhà hàng Đại Nam Việt thuộc Thôn 5, Đình Trang Hòa, DL, Lâm Đồng, H đã bán ma túy cho Vũ Tiến C, sinh năm: 1990, NKTT: Thôn 1, Hòa Ninh, DL, Lâm Đồng, với số tiền 600.000 đồng và ngày 05/3/2017, H tiếp tục bán ma túy cho tên C với số tiền 300.000 đồng.

Vào khoảng 19 giờ ngày 06-3-2017, Ngô Tiến Ngọc Đ, sinh năm: 1996, NKTT: thôn 10, HB,DL, Lâm Đồng cùng Trần Văn Đ, sinh năm: 1985, NKTT: Thôn 13, HB,DL, Lâm Đồng, liên hệ qua zalo với H và hẹn gặp nhau ở quán Com Hà Nội 5 thuộc thôn 01, Hòa Ninh, DL, Lâm Đồng. Sau khi ăn uống tại quán Com Hà Nội 5, H cùng Đức và Đình về nhà H tại số nhà 61, thôn 4, Đình Trang Hòa, DL, Lâm Đồng cùng nhau sử dụng ma túy. Đức và Đình cùng nhau góp mỗi người 500.000 đồng, tổng cộng 1.000.000 đồng hỏi mua ma túy của H. Tuy nhiên, thời điểm này, H chỉ còn sẵn 01 gói ma túy trị giá 500.000 đồng nên đề nghị trả lại 500.000 đồng cho Đức và Đình nhưng Đức và Đình không nhận mà đề nghị H giữ số tiền trên, Đức và Đình sẽ lấy ma túy sau. H hẹn Đức và Đình lấy ma túy tương ứng với số tiền còn lại vào tối ngày 07/3/2017 tại nhà H.

Cơ quan cảnh sát điều tra C an huyện DL đã ra quyết định trưng cầu giám định số 62 ngày 08-3-2017 để giám định số tang vật thu giữ của Nguyễn Văn H. Tại kết quả giám định số 433/GĐ-PC54 ngày 10/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong 01 (một) gói nylon được niêm phong gửi giám định khối lượng 0,1625g, là Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Hành vi của các đối tượng Vũ Tiến C, Ngô Tiến Ngọc Đ, Trần Văn Đ đều là đối tượng nghiện ma túy, mua ma túy của H nhằm mục đích sử dụng cá nhân. KC là đối tượng nghiện ma túy, thường sử dụng ma túy cùng H, biết H có bán ma túy, nhưng không mua bán ma túy với H, không tham gia vào việc mua bán của H. Cơ quan cảnh sát điều tra C an huyện DL ra quyết định xử phạt hành chính.

Tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra bị can Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết cần xem xét giảm nhẹ cho bị can H theo quy định tại điểm p khoản 1, điều 46 bộ luật hình sự khi xử lý.

Tại bản cáo trạng số 35/Ctr – VKS ngày 14-6-2016 của Viện kiểm sát nhân dân huyện DL đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1, điểm b, khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa hôm nay Viện kiểm sát nhân dân huyện DL vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị áp dụng theo khoản 1, điểm b, khoản 2 Điều 194; điểm p, điểm o,

khoản 1 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự và đề nghị mức án xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu và tiêu hủy toàn bộ chất ma túy mẫu vật còn lại sau giám định như biên bản bàn giao ngày 19-6-2017 của Chi cục Thi hành án huyện DL.

Quá trình điều tra C an huyện DL thu số tiền 3.050.000đ (Ba triệu không trăm năm mươi ngàn đồng), trong đó tiền bị cáo H mua bán chất ma túy là 1.900.000đ và 1.150.000đ của chị Ka R (vợ bị cáo H), số tiền của chị Ka R không liên quan đến việc phạm tội, nên cần trả lại cho chị Ka R số tiền 1.150.000đ là phù hợp. Thu sung vào C quỹ Nhà nước số tiền 1.900.000đ, toàn bộ số tiền trên không kiểm tra cụ thể mệnh giá tiền, số seri của từng mệnh giá tiền và không xác định được số tiền trên là tiền thật hay tiền giả, theo biên bản bàn giao ngày 19/6/2017 của Chi cục Thi hành án huyện DL.

Đề thu sung vào C quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Land Rover vỏ màu đen (không kiểm tra chất lượng bên trong) và 01 (một) cân tiểu ly.

Đề nghị tịch thu và tiêu hủy gồm:

+ 01 (một) dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá, bình hình trụ tròn bằng thủy tinh, đường kính khoảng 3cm, chiều cao khoảng 12cm.

+ 01 (một) dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá, bình tự chế bằng nhựa, đáy có đường kính 5cm, phần đầu bình thu nhỏ lại, đường kính khoản 2cm.

+ 01 (một) dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá, bình thủy tinh dạng hồ lô đường kính khoảng 5cm, phần đáy có gắn ống thủy tinh dài khoảng 10cm.

+ 01(một) phong bì số 433/2017 có ghi: vụ Nguyễn Văn H. Sn 1993;HKTT: Thị trấn Thịnh Long – Hải H- Nam Định. Chỗ ở : Thôn 4, Đình Trang Hòa – DL.QĐTC: số 62, ngày 08/3/2017. Bao gói vật chứng, có đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh lâm Đồng, có chữ ký của Võ Như Thuận và Nguyễn Tuấn Anh.

Toàn bộ vật chứng như biên bản bàn giao ngày 19-6-2017 của Chi cục Thi hành án huyện DL.

Tại phiên tòa bị cáo H thống nhất với tội danh và điều luật áp dụng của Viên kiểm sát nhân huyện DL và không có ý kiến tranh luận và chỉ xin Hộ đồng xét xử giảm nẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận: Bị cáo H là đối tượng nghiện ma túy, bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 8 năm 2016. Thông qua bạn nghiện giới thiệu, bị cáo H biết được một đối tượng tên là Đô (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể)

có bán ma túy nên bị cáo H đã sử dụng điện thoại di động liên lạc hỏi mua ma túy nhiều lần, số tiền mua bán mỗi lần từ 800.000 đồng đến 1.200.000 đồng, giao dịch tại nhà bị cáo. Bị cáo H mua ma túy về nhằm mục đích bán lại kiếm lời và sử dụng cho bản thân.

Các đối tượng nghiện thường liên hệ qua số điện thoại 01635469836 hoặc tài khoản mạng xã hội Zalo của số điện thoại trên để thỏa thuận thống nhất về số tiền, địa điểm thực hiện việc mua bán ma túy.

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07-3-2017, có đối tượng tên Tèo ở khu vực Kinh tế 2, xã Đình Trang Hòa, DL, Lâm Đồng sử dụng điện thoại di động liên lạc với bị cáo H hỏi mua ma túy với số tiền 500.000 đồng, hẹn giao, nhận ma túy tại khu vực phía trước Nhà nghỉ Thùy Duyên thuộc thôn 4, Đình Trang Hòa, DL, Lâm Đồng. Bị cáo H lấy 01 gói ma túy để trong túi quần bên phải bị cáo H đang mặc và đến địa điểm hẹn. Trên đường đi, bị cáo H gặp KC (tên thường gọi KQ, SN: 1999, Trú tại thôn 2A, Đình Trang Hòa, huyện DL, Lâm Đồng) và tên K' Hiếu (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) và rủ đi cùng. Tại địa điểm giao hẹn, bị cáo H và Tèo gặp nhau, đang chuẩn bị thực hiện hành vi mua bán ma túy với Tèo thì bị Cơ quan cảnh sát hình sự C an huyện DL phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tang vật vi phạm và bắt giữ được bị cáo H và KC để điều tra xử lý theo quy định của pháp luật. Còn đối tượng tên Tèo và K' Hiếu đã bỏ chạy, cũng như toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố nêu trên là đúng.

Qua lời khai nhận tội của bị cáo, căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 07 tháng 3 năm 2017 và quyết định trưng cầu giám định số 62 ngày 08 tháng 3 năm 2017 của C an huyện DL. Tại kết quả giám định số 433/GĐ-PC54 ngày 10/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong 01 (một) gói nylon được niêm phong gửi giám định khối lượng 0,1625g, là Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19-7-2013 của Chính phủ thì có đủ căn cứ kết luận xét xử bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009,

Đối với đối tượng Vũ Tiến C, Ngô Tiến Ngọc Đ, Trần Văn Đ đều là đối tượng nghiện ma túy, mua ma túy của bị cáo H nhằm mục đích sử dụng cá nhân. KC là đối tượng nghiện ma túy, thường sử dụng ma túy cùng với bị cáo H, biết bị cáo H có bán ma túy, nhưng không mua bán ma túy với bị cáo H, không tham gia vào việc mua bán của bị cáo H. Cơ quan cảnh sát điều tra C an huyện DL ra quyết định xử phạt hành chính.

Xét hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, bị cáo H đã vi phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, khối lượng 0,1625g, là Methamphetamine, từ ngày 04-3-2017 đến ngày 07-3-2017, bị cáo H đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho các con nghiện trên địa bàn xã Đình Trang Hòa huyện DL nhiều lần 04 lần, đây là tình tiết định khung hình phạt được định tại khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội cần phải lên án mạnh mẽ và cần được xóa bỏ trong xã hội, chính từ

việc sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy, phát sinh tệ nạn xã hội dẫn đến vi phạm pháp luật phạm tội, trộm cắp tài sản, cưỡng đoạt tài sản, cướp tài sản và tội giết người, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, làm cho quần chúng nhân dân bất bình lên án. Do vậy, việc xét xử đối với bị cáo phải nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Song khi quyết định hình phạt có xem xét cho bị cáo. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người phạm tội tự thú, áp dụng điểm o, điểm p, khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình, cũng cần xử cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra C an huyện DL đã thu vật chứng và đã chuyển giao cho Cơ quan Chi cục Thi hành án huyện DL gồm:

+ 01 (một) dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá, bình hình trụ tròn bằng thủy tinh, đường kính khoảng 3cm, chiều cao khoảng 12cm.

+ 01 (một) dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá, bình tự chế bằng nhựa, đáy có đường kính 5cm, phần đầu bình thu nhỏ lại, đường kính khoảng 2cm.

+ 01 (một) dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá, bình thủy tinh dạng hồ lô đường kính khoảng 5cm, phần đáy có gắn ống thủy tinh dài khoảng 10cm, đây là dụng cụ bị cáo H sử dụng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự, điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu và tiêu hủy là phù hợp.

Ngoài ra C an huyện DL giao vật chứng chất ma túy cho Cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện DL 01(một) phong bì số 433/2017 có ghi: vụ Nguyễn Văn H. Sn 1993;HKTT: Thị trấn Thịnh Long – Hải H - Nam Định. Chỗ ở : Thôn 4, Đình Trang Hòa – DL. QĐTC: số 62, ngày 08-3-2017. Bao gói vật chứng, có đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh lâm Đồng, có chữ ký của Võ Như Thuận và Nguyễn Tuấn Anh, đây là vật chứng và chất ma túy mẫu vật còn lại sau giám định, vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy là phù hợp.

Quá trình điều tra C an huyện DL thu bị cáo H số tiền 3.050.000đ, đã chuyển giao cho Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện DL.

Tại phiên tòa bị cáo H khai nhận vào ngày 04 tháng 3 năm 2017 bán chất ma túy cho Vũ Văn T 600.000đ, ngày 05 tháng 3 năm 2017 bị cáo H bán tiếp chất ma túy cho tên C 300.000đ và ngày 06 tháng 3 năm 2017 bị cáo H bán chất ma túy cho Ngô Tiến Ngọc Đ cùng Trần Văn Đ 1.000.000đ, tổng cộng số tiền 1.900.000đ, đây là số tiền do bị cáo H phạm tội mà có, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Thu sung vào C quỹ Nhà nước số tiền 1.900.000đ (Một triệu chín trăm ngàn đồng), theo biên bản bàn giao ngày 19-6-2017 của Chi cục Thi hành án huyện DL.

Thu sung vào C quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Land Rover vỏ màu đen (không kiểm tra chất lượng bên trong) và 01 (một) cân tiểu ly.

Tại phiên tòa chỉ Ka R (vợ bị cáo H) khai có đưa cho bị cáo H số tiền 2.200.000đ để đi khám chữa bệnh cho con tại thành phố Bảo Lộc chi phí hết 150.000đ, bị cáo H tiêu xài cá nhân hết 900.000đ. Số tiền 1.150.000đ chỉ Ka R yêu cầu trả lại cho chỉ. Qua xem xét của chỉ Ka R về việc yêu cầu trả lại số tiền 1.150.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) là phù hợp, áp dụng Điều 42 của Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Trả lại cho chỉ Ka R số tiền 1.150.000đ, (Một triệu năm trăm ngàn đồng) theo biên bản bàn giao ngày 19-6-2017 của Chi cục Thi hành án huyện DL.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1, điểm b, khoản 2 Điều 194; điểm o, điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08 tháng 3 năm 2017.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự, điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu và tiêu hủy gồm:

+ 01 (một) dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá, bình hình trụ tròn bằng thủy tinh, đường kính khoảng 3cm, chiều cao khoảng 12cm.

+ 01 (một) dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá, bình tự chế bằng nhựa, đáy có đường kính 5cm, phần đầu bình thu nhỏ lại, đường kính khoảng 2cm.

+ 01 (một) dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá, bình thủy tinh dạng hồ lô đường kính khoảng 5cm, phần đáy có gắn ống thủy tinh dài khoảng 10cm.

+ 01(một) phong bì số 433/2017 có ghi: vụ Nguyễn Văn H. Sn 1993;HKTT: Thị trấn TL – Hải H - Nam Định. Chỗ ở : Thôn 4, Đình Trang Hòa – DL.QĐTC: số 62, ngày 08-3-2017. Bao gói vật chứng, có đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh lâm Đồng, có chữ ký của Võ Như Thuận và Nguyễn Tuấn Anh.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Thu sung vào C quỹ Nhà nước số tiền 1.900.000đ (Một triệu chín trăm ngàn đồng), toàn bộ số tiền trên không kiểm tra cụ thể mệnh giá tiền, số seri của từng mệnh giá tiền và không xác định được số tiền trên là tiền thật hay tiền giả, theo biên bản bàn giao ngày 19/6/2017 của Chi cục Thi hành án huyện DL.

Thu sung vào C quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Land Rover vỏ màu đen (không kiểm tra chất lượng bên trong) và 01 (một) cân tiểu ly.

Áp dụng Điều 42 của Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Trả lại cho chị Ka R số tiền 1.150.000đ, (Một triệu năm trăm ngàn đồng) toàn bộ số tiền trên không kiểm tra cụ thể mệnh giá tiền, số seri của từng mệnh giá tiền và không xác định được số tiền trên là tiền thật hay tiền giả, theo biên bản bàn giao ngày 19-6-2017 của Chi cục Thi hành án huyện DL.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết tại (UBND, phường, xã) nơi cư trú theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LĐ;
- VKSND huyện DL;
- C an huyện DL;
- Bị cáo (để thi hành);
- Lưu hồ sơ; Án văn;
- Chi cục THADS huyện;
- THA hình sự;
- Sở TP tỉnh LĐ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

K'Tìm

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DL - LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DL

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

- Thẩm phán - Chủ Tọa Phiên tòa : Ông K' Tim
- Các hội thẩm nhân dân :
 1. Bà Trần Thị Hoa
 2. Bà Lê Thị Chung

- Căn cứ vào điều 199; 222 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vào lúc 11 giờ 00 ngày 14 tháng 7 năm 2017, tại Phòng nghị án . Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy ”.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh: Hội đồng xét xử sau khi thảo luận thống nhất ý kiến như sau:

- Hội thẩm : Bà Chung ý kiến;

+ Bị cáo Nguyễn Văn H bị Viện kiểm sát truy tố xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy ” là đúng tội danh.

- Hội thẩm : Bà Hoa ý kiến;

+ Bị cáo Nguyễn Văn H bị Viện kiểm sát truy tố xét xử về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy ” là đúng tội danh.

- Chủ tọa: ông K' Tim ý kiến;

+ Bị cáo Nguyễn Văn H bị Viện kiểm sát truy tố xét xử về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy ” là đúng tội danh thống nhất với 02 ý kiến hội thẩm trên.

- Kết quả biểu quyết : 3/3 đạt 100%.

2. Về điều luật áp dụng: Hội đồng xét xử sau khi thảo luận thống nhất ý kiến như sau:

- Hội thẩm : Bà Hoa ý kiến.

+ Bị cáo Nguyễn Văn H, áp dụng khoản 1 điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

- Hội thẩm : Bà Chung ý kiến.

+ Bị cáo Nguyễn Văn H, áp dụng khoản , điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

- Chủ tọa: Ông K' Tim ý kiến;

+ Bị cáo Nguyễn Văn H, áp dụng khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Kết quả biểu quyết : 3/3 đạt 100%.

3. Về mức hình phạt: Hội đồng xét xử sau khi thảo luận thống nhất ý kiến nh- sau:

- Hội thẩm: Bà Chung đề nghị mức án xử phạt Nguyễn Văn H 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/3/2017.
- Hội thẩm: Bà Hoa thống nhất với hội thẩm Chung đã đề nghị mức án xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H.
- Chủ tọa: Ông K' Tim đề nghị mức án xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/3/2017.
- Kết quả biểu quyết : 3/3 đạt 100%.

4. Về các vấn đề khác: Hội đồng xét xử sau khi thảo luận thống nhất ý kiến nh- sau:

Về phân trách nhiệm dân sự: Không.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự, điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu và tiêu hủy gồm:

+ 01 (một) dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá, bình hình trụ tròn bằng thủy tinh, đường kính khoảng 3cm, chiều cao khoảng 12cm.

+ 01 (một) dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá, bình tự chế bằng nhựa, đáy có đường kính 5cm, phần đầu bình thu nhỏ lại, đường kính khoảng 2cm.

+ 01 (một) dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá, bình thủy tinh dạng hồ lô đường kính khoảng 5cm, phần đáy có gắn ống thủy tinh dài khoảng 10cm.

+ 01(một) phong bì số 433/2017 có ghi: vụ Nguyễn Văn H. Sn 1993;HKTT: Thị trấn Thịnh Long – Hải H - Nam Định. Chỗ ở : Thôn 4, Đình Trang Hòa – DL.QĐTC: số 62, ngày 08-3-2017. Bao gói vật chứng, có đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh lâm Đồng, có chữ ký của Võ Như Thuận và Nguyễn Tuấn Anh.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Thu sung vào C quỹ Nhà nước số tiền 1.900.000đ (Một triệu chín trăm ngàn đồng), toàn bộ số tiền trên không kiểm tra cụ thể mệnh giá tiền, số sêri của từng mệnh giá tiền và không xác định được số tiền trên là tiền thật hay tiền giả, theo biên bản bàn giao ngày 19/6/2017 của Chi cục Thi hành án huyện DL.

Thu sung vào C quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Land Rover vỏ màu đen (không kiểm tra chất lượng bên trong) và 01 (một) cân tiểu ly.

Áp dụng Điều 42 của Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Trả lại cho chị Ka R số tiền 1.150.000đ,(Một triệu năm trăm ngàn đồng) toàn bộ số tiền trên không kiểm tra cụ thể mệnh giá tiền, số sêri của từng mệnh giá tiền và không xác định được số tiền trên là tiền thật hay tiền giả, theo biên bản bàn giao ngày 19-6-2017 của Chi cục Thi hành án huyện DL.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết tại (UBND, phường, xã) nơi cư trú theo quy định của pháp luật

- Kết quả biểu quyết : 3/3 đạt 100%

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA